

Tuyển chọn các mẫu mở bài Thương vợ: từ cách mở bài trực tiếp Thương vợ cho đến cách mở bài Thương vợ nâng cao đều được bài viết tổng hợp một cách đầy đủ nhất. Giúp các em trau dồi kiến thức và sáng tạo trong cách viết mở bài bài thơ Thương vợ. Tham khảo ngay.

Mở bài Thương vợ hay nhất

Tham khảo một số mẫu mở bài phân tích Thương vợ hay nhất được chúng tôi tổng hợp dưới đây:

Mẫu 1:

Tú Xương là một trong những nhà thơ có cảm quan nhạy cảm trước sự đổi thay cá nhân tình thế thái. Xã hội thời Tú Xương sống là xã hội đang bị đảo lộn về tất cả ngay cả giá trị thiêng liêng nhất là tình thương cũng bị mai một, tình người với người chỉ còn là thứ tình cảm hời hợt bán mua, đổi chác quá ư dễ dàng. Giữa xã hội nhố nhăng ấy, nhà thơ tự giữ lại cho mình tình cảm cao quý nhất là tình yêu đối với người vợ. Thương vợ là bài thơ hay ghi lại tình yêu chân thành của nhà thơ dành cho người vợ vừa có sự cảm thông, chia sẻ và biết ơn vừa là lời tự thán, tự trách bản thân về trách nhiệm của người chồng.

Mẫu 2:

Thơ xưa viết về người vợ đã ít, mà viết về người vợ khi còn sống càng hiếm hơn. Các thi nhân thường chỉ làm thơ khi người bạn trăm năm đã qua đời. Kể cũng là điều nghiệt ngã khi người vợ đi vào cõi thiên thu mới được bước vào địa hạt thi ca. Bà Tú Xương có thể đã phải chịu nhiều nghiệt ngã của cuộc đời nhưng bà lại có niềm hạnh phúc mà bao kiếp người vợ xưa không có được: Ngay lúc còn sống bà đã đi vào thơ ông Tú Xương với tất cả niềm thương yêu, trân trọng của chồng.

Trong thơ Tú Xương, có một mảng lớn viết về người vợ mà bài Thương vợ là một trong những bài xuất sắc nhất.

Mẫu 3:

Trần Tế Xương là nhà thơ trào phúng-trữ tình nổi tiếng của Văn học trung đại Việt Nam. Ông nổi tiếng là một người thông minh, tài giỏi nhưng lận đận trong thi cử, ông trải qua 8 khoa thi đều thất bại. Cũng chính sự éo le của cảnh thi hỏng và gia cảnh nghèo túng đã trở thành nguồn cảm hứng sáng tác dồi dào của nhà thơ. Một trong những bài thơ nổi tiếng nhất của ông viết về vợ, viết về gia cảnh nghèo khó và trào phúng sự thất bại của bản thân là bài thơ Thương vợ.

Mẫu 4:

Người phụ nữ Việt Nam ta từ xưa đến nay được biết đến với những đức hạnh cao cả nhưng cuộc sống luôn gặp nhiều khó khăn, thăng trầm, không được lựa chọn số phận, niềm hạnh phúc cho bản thân mình. Hiểu và cảm thông được với những nỗi thống khổ mà người phụ nữ phải trải qua, đặc biệt là người vợ đầu ấp tay gối của mình, nhà thơ Tú Xương đã viết bài thơ Thương vợ để thể hiện tình cảm yêu thương, trân trọng của mình đối với vợ cũng như ca ngợi những công lao to lớn mà bà Tú làm cho gia đình.

Mẫu 5:

Dưới thời phong kiến, thân phận người phụ nữ có chồng rẻ rúng, bèo bọt. Văn học là tấm gương phản ánh hiện thực, song văn học trung đại chưa bao giờ quan tâm tới người phụ nữ, riêng có Tú Xương. Ít nhà văn nhà thơ cùng thời nào dám viết về vợ của mình. Qua bài thơ “Thương vợ”, ta thấy một Tú Xương đầy nhân đạo, nhân văn.



Mở bài trực tiếp *Thương vợ*

Mở bài của bài thơ *Thương vợ* - Mẫu 6:

Nhà văn Trần Tế Xương là một nhà văn nổi tiếng với những tác phẩm nói về lòng thương. Cũng như Nguyễn Khuyến, Tú Xương có công phát triển tiếng Việt văn học, Việt hóa thể thơ Đường luật thêm một bước dài, góp phần đổi mới nghệ thuật dân tộc. Ông để lại hơn 100 bài thơ đều bằng tiếng Việt. *Thương vợ* được viết khoảng 1896 - 1897. Tác phẩm giới thiệu hoàn cảnh kiếm sống lam lũ, vất vả của bà Tú. Thời gian là quanh năm, có nghĩa là ngày nào cũng vậy, liên tục từ đầu năm đến cuối năm, không nghỉ một ngày nào; không gian là mom sông, một nơi kiếm sống lam lũ, có khi còn nguy hiểm, nhất là đối với người phụ nữ.

Mẫu 7:

Tú Xương là nhà thơ trào phúng bậc thầy trong nền văn học Việt Nam. Ngoài những bài thơ trào phúng sắc nhọn, lấy tiếng cười làm vũ khí chế giễu và đả kích sâu cay bộ mặt xấu xa, đồi bại của cái xã hội thực dân nửa phong kiến, ông còn có một số bài thơ trữ tình, chứa chất bao nỗi niềm của một nhà nho nghèo về tình

người và tình đời sâu nặng. “Thương vợ” là bài thơ cảm động nhất trong những bài thơ trữ tình của Tú Xương. Nó là một bài thơ tâm sự, đồng thời cũng là một bài thơ thể sự. Bài thơ chứa chan tình thương yêu nồng hậu của nhà thơ đối với người vợ hiền thảo.

Mẫu 8:

Trần Tế Xương (bút danh là Tú Xương) là nhà thơ trào phúng nổi tiếng, có lẽ là nhà thơ trào phúng đặc sắc nhất trong nền văn học của nước nhà. Thơ trào lộng, châm biếm, đả kích của Tú Xương sở dĩ được nhiều người yêu thích vì có tính chất trữ tình (trong tiếng cười có nước mắt). Dòng trữ tình trong thơ Tú Xương đôi khi được tách ra thành những bài thơ trữ tình thuần khiết, thấm thía. Hai kiệt tác “Sông Lấp” và “Thương vợ” tiêu biểu cho dòng thơ trữ tình của Tú Xương.

Mẫu 9:

Tú Xương là một trong những "cây bút" xuất sắc nhất của nền văn học Việt Nam cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX. Thơ của ông thường có sự kết hợp hài hòa giữa những yếu tố hiện thực, trào phúng và chất trữ tình đậm nét. "Thương vợ" là một trong những bài thơ thể hiện rõ nhất tài năng, phong cách nghệ thuật và con người giàu tình cảm của Tế Xương. Bài thơ viết về bà Tú - người vợ tần tảo, giàu hi sinh, suốt đời vì chồng con của nhà thơ.

Tham khảo thêm:

- [Top 4 mẫu phân tích Thương vợ học sinh giỏi hay nhất đạt điểm cao](#)
- [Top 6 mẫu phân tích 4 câu đầu bài Thương vợ hay nhất - Văn mẫu 11](#)
- [Những bài văn mẫu: Phân tích bài thơ Thương vợ lớp 11](#)

Mở bài gián tiếp Thương vợ

Bên cạnh cách viết mở bài trực tiếp, các em có thể tham khảo những cách mở bài Thương vợ gián tiếp dưới đây để bài làm thêm sáng tạo và hay hơn nhé.

Mẫu 10:

Nói về tình nghĩa vợ chồng không thể không nhắc đến tác phẩm Thương vợ của Trần Tế Xương. Đúng là Tú Xương đã ý thức được sâu sắc cái vô tích sự của mình, cái gánh nặng mình đã đem đến cho vợ nên mới có lời “tự chửi” như thế. Nhưng một người chồng mà dám viết và đã viết ra một lời như vậy thì hẳn là phải ăn năn nhiều về mình và thương quý, nể trọng vợ biết bao nhiêu. Người viết ra câu thơ “có chồng hờ hững” này chắc chắn không thể là người chồng hờ hững, mà trái lại, luôn mang ơn và biết đến công lao vợ đã nuôi mình. Chỉ có điều, ông không làm gì, không có cách gì để giúp cho vợ. Đó chính là “cái bi kịch” gia đình đã thành nỗi niềm Thương vợ của ông trong bài thơ này.

Mẫu 11:

Nói đến thơ trào phúng không ai có thể quên ông, một giọng thơ đả kích, phê phán sắc sảo, cay độc, mạnh mẽ hiếm có. Chế Lan Viên từng viết: “Tú Xương cười như mảnh vỡ thủy tinh”. Nhưng Trần Tế Xương không chỉ là một nhà thơ hiện thực chủ nghĩa như vậy, nói như Nguyễn Tuân, chất hiện thực ấy chỉ là “chân trái”, còn “chân phải” của ông là chất trữ tình. Trân trọng cảm phục và nhớ tới thơ Tú Xương nhiều hơn có lẽ do người đời được nghe nhịp đập của một trái tim chân thành, giàu cảm xúc, biết trọng nhân cách, mang một nỗi đau vời vợi không nguôi. Buồn vì không có tiền để giúp một người ăn mày, một đồng bào cùng cảnh ngộ, ông thề độc: “Cha thằng nào có tiếc không cho”. Mang nỗi nhục nô lệ của một tri thức, ông chua chát: “Nhân tài đất Bắc kia ai đó! Ngoảnh cổ mà trông cảnh nước nhà”...

Mẫu 12:

Trong thơ ca trung đại xưa, có rất ít bài thơ viết về vợ, mà viết về vợ khi còn sống càng hiếm hoi hơn. Các nhà thơ xưa thường chỉ làm thơ để nói lời tạ từ khi người vợ kết tóc trăm năm của mình đã qua đời. Thế nhưng hiếm nhưng không có nghĩa là không có, bà Tú- vợ của nhà thơ Tú Xương đã đi vào thơ ông ngay khi còn sống. Cuộc đời bà Tú đã phải trải qua muôn ngàn khó khăn, cay đắng vì chồng con nhưng may mắn thay bà có một người chồng biết thấu hiểu, trân trọng . "Thương vợ" bài thơ nổi tiếng của Tú Xương viết về vợ, đó cũng là tình yêu thương, là sự trân trọng, đồng cảm của nhà thơ dành cho vợ của mình.

**Mở bài Thương vợ ngắn gọn****Mẫu 13:**

Nhà thơ Tú Xương tên thật là Trần Tế Xương là một trong những nhà thơ trào phúng của nền văn học Việt Nam giai đoạn cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20. Bên cạnh những tác phẩm mang ý nghĩa trào phúng phê phán, lên án xã hội cũ ông còn những tập thơ trữ tình rất độc đáo. Một trong những tác phẩm tiêu biểu có giá trị lớn là bài thơ "Thương vợ".

Mở bài của Thương vợ - Mẫu 14

Trần Tế Xương hay còn có bút danh là Tú Xương, ông là một tác giả nổi tiếng với nhiều tác phẩm mang chất trào phúng và trữ tình. Ông chỉ sống 37 tuổi và học vị tú tài, nhưng sự nghiệp thơ ca của ông đã trở thành bất tử. Ông để lại khoảng 100 tác phẩm gồm: thơ, văn tế, phú, câu đối. Một trong những tác phẩm tiêu biểu của ông là bài thơ "Thương vợ". Một bài thơ tô đậm trong đó là những phẩm chất tốt đẹp của người vợ, người phụ nữ đảm đang, chịu thương, chịu khó vì hạnh phúc của chồng con.

Mẫu 15:

Thơ văn Trần Tế Xương gồm hai mảng lớn: trào phúng và trữ tình. Có bài hoàn toàn là đả kích, châm biếm, có bài thuần là trữ tình. Tuy vậy, hai mảng không tuyệt đối ngăn cách. Thường là châm biếm sâu sắc nhưng vẫn có chất trữ tình. Ngược lại, trữ tình thấm thía cũng pha chút cười cợt theo thói quen trào phúng. Thương vợ là một bài thơ như vậy.

Mẫu 16:

Tú Xương là một nhà thơ lớn của dân tộc luôn tỏa sáng trên bầu trời văn học Việt Nam. Thơ ông luôn mang tính chất trào phúng sâu, đả kích hoặc là thuần trữ tình sâu sắc. Thương vợ là một bài thơ miêu tả về hình ảnh bà Tú vất vả lặng lẽ hi sinh

vì chồng vì con ,qua đó cũng thể hiện được tình yêu thương của ông dành cho bà với một sự biết ơn và quý trọng người vợ của mình.

Tham khảo thêm:

- [Top 5 bài phân tích hình ảnh ông Tú trong bài Thương vợ lớp 11 siêu hay](#)
- [Bài văn mẫu: Phân tích hình ảnh bà Tú trong bài thơ Thương vợ](#)
- [Phân tích hình ảnh người phụ nữ qua hai bài thơ Tự tình và Thương vợ](#)

Mở bài Thương vợ nâng cao

Một số mẫu mở bài của bài Thương vợ cực hay để các em theo dõi và tham khảo sau đây:

Mẫu 17:

“Văn học nằm ngoài những quy luật của băng hoại. Chỉ mình nó không thừa nhận cái chết”. Thơ văn Tú Xương là một trường hợp như vậy. Thử xác của ông hơn 100 năm nay đã hòa tan làm một cùng với đất mẹ nhưng sự nghiệp văn chương của con người tài hoa ấy chưa bao giờ ngừng sống làm lay chuyển lòng người, bất chấp mọi thử thách của thời gian. Nhắc đến Tú Xương ta không thể không nhắc đến “Thương vợ” bài thơ trữ tình thấp thoáng nụ cười hóm hỉnh, trào phúng bản thân và bày tỏ tấm lòng yêu thương, kính trọng của ông đối với người vợ tần tảo hy sinh suốt một đời vì chồng, vì con, vì gia đình.

Mẫu 18:

Nhắc đến những nhà thơ trào phúng trung đại thì người ta nhớ đến đầu tiên có lẽ là Trần Tế Xương. Quả thật thơ ông mang những nét trào phúng đặc biệt nhất, nó không nhẹ nhàng nhưng thâm thúy sâu cay như Nguyễn Khuyến mà nó sâu cay, cười mỉa mai trước những cái sự đời. Cũng giống như Nguyễn Khuyến, Trần Tế

Xương cũng có bài thơ tự cười mình, không chỉ cười xã hội mà ông còn cười chính bản thân mình. Và cũng chính vì thế mà Nguyễn Khuyến có bài tự trào thì Trần Tế Xương cũng có bài Thương vợ. Nhan đề bài thơ gợi lên cho ta tình cảm của nhà thơ dành cho người vợ mình nhưng đồng thời nội dung bài thơ còn thể hiện một tiếng cười về bản thân bất tài vô dụng của Trần Tế Xương.

Mẫu 19:

Trần Tế Xương (1870 - 1907) thường gọi là Tú Xương, quê ở làng Vị Xuyên, huyện Mĩ Lộc, Nam Định (nay là phố hàng Nâu, thành phố Nam Định). Ông có cá tính rất phóng túng nên dù có tài nhưng thi đến tám lần chỉ đỗ tú tài. Tú Xương sống vào giai đoạn giao thời, giữa lúc xã hội phong kiến chuyển thành xã hội thực dân nửa phong kiến. Nam Định là nơi diễn ra cuộc sống áy sảm và khá tập trung. Đó chính là hiện thực mà Tú Xương đã phản ánh rất sinh động và sắc nét trong một tiếng thơ trào phúng đặc sắc, với tiếng cười vỡ mặt sâu cay. Bên cạnh đó, ông còn có những bài thơ trữ tình đậm thắm mà tiêu biểu là bài Thương vợ viết về người bạn đời hiền thực, tận tảo của mình. Cũng như Nguyễn Khuyến, Tú Xương có công phát triển tiếng Việt văn học, Việt hóa thể thơ Đường luật thêm một bước dài, góp phần đổi mới nghệ thuật dân tộc. Ông để lại hơn 100 bài thơ đều bằng tiếng Việt. Thương vợ được viết khoảng 1896 - 1897. Nhà thơ có đến mấy bài thơ viết về vợ. Bà là Phạm Thị Mẫn, quê ở Hải Dương, là người vợ hiền thực, đảm đang tận tảo, rất mực yêu chồng thương con, biết trọng tài năng cá tính của ông. Vì vậy, Tú Xương rất nể và thương quý vợ. Bài thơ thể hiện được cả hai mặt của thơ Tú Xương: ân tình và hóm hỉnh.

Mẫu 20:

Bài thơ “Thương vợ” không chỉ thể hiện tình thương, sự trân trọng của nhà thơ Trần Tế Xương với sự tận tảo, hi sinh của bà Tú mà còn là lời tự giễu, chê trách

chính bản thân nhà thơ khi thân nam nhi nhưng lại chẳng thể hoàn thành trách nhiệm với gia đình mà mãi lận đận với con đường công danh, mang đến gánh nặng cho đôi vai gầy yếu của vợ, tất cả đều được gói gọn vào bài thơ với những ý nghĩa sâu sắc vô cùng.

